

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý
rừng phòng hộ Tà Thiết, giai đoạn 2021 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 01/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng;

Căn cứ Quyết định số 4691/QĐ-BNN-TCLN ngày 27/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Tờ trình số 173/TTr-SNN-KL ngày 05/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tà Thiết giai đoạn 2021 - 2030, với các nội dung chính như sau:

1. Tên chủ rừng: Ban Quản lý rừng phòng hộ Tà Thiết.
2. Địa chỉ: Ấp Tà Thiết, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3. Hiện trạng tài nguyên rừng, đất đai và kết quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

3.1. Hiện trạng tài nguyên rừng:

Tổng diện tích được giao quản lý là 11.113,18 ha; trong đó:

- Phân theo hiện trạng 03 loại rừng: Rừng phòng hộ là 1.915,90 ha; rừng sản xuất là 9.195,66 ha và ngoài 03 loại rừng là 1,62 ha.

- Phân theo hiện trạng rừng và đất chưa có rừng:

+ Đất có rừng 9.584 ha (gồm: Đất có rừng tự nhiên là 2.905,25 ha, đất có rừng trồng là 6.678,75 ha).

+ Đất chưa có rừng 1.529,18 ha.

3.2. Trữ lượng rừng:

- Trữ lượng tre nứa là 2.999,406 ngàn cây tre nứa. Toàn bộ là tre nứa trong các khu rừng tự nhiên.

- Trữ lượng gỗ là 1.626.509,2 m³ gỗ. Trong đó, trữ lượng gỗ của rừng trồng là 319.580,1 m³ và trữ lượng gỗ của rừng tự nhiên là 306.929,1 m³.

3.3. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng (QLBVR): Trong những năm qua, công tác quản lý bảo vệ rừng là nhiệm vụ hàng đầu được đơn vị đặc biệt quan tâm nhằm bảo vệ và phát triển rừng. Công tác tuần tra bảo vệ rừng được thực hiện thường xuyên, đa số các vụ vi phạm đều được đơn vị phát hiện và xử lý kịp thời.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR): Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương trong công tác QLBVR và PCCCR; đơn vị chủ rừng được củng cố, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất và việc phối hợp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả giữa các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR. Nhờ thực hiện tốt công tác PCCCR nên trong giai đoạn 2011-2021, Ban QLRPH Tà Thiết không xảy ra vụ cháy rừng nào (chỉ xảy ra một số vụ cháy thực bì nhưng không có thiệt hại về rừng).

- Công tác phát triển rừng: Trong thời gian qua được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp Lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương; do đó, công tác trồng rừng tập trung từ nguồn vốn trồng cây xanh trên lâm phần Ban QLRPH Tà Thiết đã đạt được những kết quả nhất định. Qua đó, góp phần bảo vệ các công trình hạ tầng cơ sở, bảo vệ đất đai và môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và sự phát triển bền vững tài nguyên rừng; cụ thể: Dự án trồng rừng sản xuất tại Khu di tích lịch sử văn hóa Bộ Chỉ huy Miền Tà Thiết (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 28/10/2021), với tổng diện tích theo thiết kế là 111,28 ha (diện tích thực trồng: 107,05 ha), mật độ trồng rừng (loài cây trồng là sao, dầu) là 500 cây/ha, tương đương 53.525 cây. Diện tích này được đơn vị chủ rừng phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý bảo vệ chặt chẽ, không xảy ra tác động thiệt hại đến rừng.

- Về bảo tồn đa dạng sinh học (ĐDSH): Chú trọng các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học hiện có tại lâm phần đơn vị quản lý.

4. Mục tiêu.

a) Mục tiêu chung: Nhằm quản lý, bảo vệ và sử dụng bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng, nâng cao chất lượng và giá trị rừng; kết hợp phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương liên quan đến lâm phần của Ban QLRPH Tà Thiết, hướng tới quản lý theo các kế hoạch một cách bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường; phù hợp với điều kiện, tình hình của đơn vị và đáp ứng được xu thế phát triển trong thời gian tới.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Về môi trường:

+ Bảo vệ được nguyên vẹn toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có đến năm 2030; Trồng rừng mới được 214,87 ha ở những diện tích đất trống có khả năng trồng rừng (trong đó trên đối tượng rừng phòng hộ là 24,48 ha và trên đối tượng rừng sản xuất là 190,39 ha); Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên là 98,47 ha. Đến năm 2030, tỷ lệ độ che phủ rừng của Ban QLRPH Tà Thiết đạt từ 86,24% trở lên. Góp phần nâng cao chất lượng rừng, nâng cao trữ lượng các bon rừng, hỗ trợ đạt được mục tiêu của Chương trình hành động quốc gia về giảm thiểu biến đổi khí hậu và các mục tiêu có liên quan khác. Từ đó, góp phần bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái khu vực Ban QLRPH Tà Thiết.

+ Hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho các hoạt động bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và PCCCR; Bảo vệ được các loài động, thực vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm và các loài quan trọng khác, các hệ sinh thái. Tạo được hành lang đa dạng sinh học đủ lớn và sinh cảnh phù hợp cho loài đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm tồn tại và phát triển.

- Về xã hội:

+ Tổ chức được các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học hàng năm ở 04 xã và 02 trường THCS liên quan đến lâm phần của Ban QLRPH Tà Thiết nhằm nâng cao nhận thức cho người dân địa phương, khách du lịch hiểu rõ về vai trò của rừng và tầm quan trọng của công tác bảo vệ phát triển rừng gắn với công tác bảo tồn ĐDSH.

+ Đào tạo 01 chuyên gia về công tác bảo tồn động vật hoang dã, 01 chuyên gia về công tác bảo tồn các loài thực vật; Cử đi học 06 thạc sĩ, các hoạt động này góp phần tăng cường nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, kỹ thuật của Ban QLRPH Tà Thiết để quản lý có hiệu quả hơn tài nguyên thiên nhiên và thực hiện thành công các hoạt động bảo vệ rừng, bảo tồn ĐDSH, phát triển du lịch sinh thái (DLST).

- Về kinh tế: Ban QLRPH Tà Thiết từng bước chủ động được một phần kinh phí thông qua nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) và hướng tới dịch vụ hấp thụ và lưu trữ các bon rừng, tổ chức dịch vụ DLST. Phấn đấu đến năm

2030, nguồn thu từ các hoạt động này sẽ tăng hơn so với hiện nay, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống viên chức, người lao động của Ban QLRPH Tà Thiết; qua đó, từng bước giảm dần tỷ lệ đầu tư từ ngân sách Nhà nước.

5. Các kế hoạch thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững đến năm 2030.

5.1. Kế hoạch sử dụng đất:

Diện tích quy hoạch Ban QLRPH Tà Thiết đến năm 2030 là 11.013,18 ha; giảm 100 ha so với thời điểm lập phương án. Trong đó:

- Diện tích quy hoạch rừng đặc dụng là 517,39 ha, tăng 517,39 ha so với thời điểm lập phương án. Nguyên nhân: Theo quy hoạch sử dụng đất quốc gia tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025. Diện tích rừng đặc dụng tăng là do quy hoạch chuyển loại rừng từ rừng sản xuất sang rừng đặc dụng tại Ban QLRPH Tà Thiết (Khu di tích lịch sử Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam) để phù hợp với chỉ tiêu rừng đặc dụng đến năm 2025 và đến năm 2030 được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Diện tích quy hoạch rừng phòng hộ là 1.915,90 ha, không thay đổi so với thời điểm lập Phương án.

- Diện tích quy hoạch rừng sản xuất là 8.579,04 ha, giảm 617,39 ha so với thời điểm lập Phương án. Do các nguyên nhân sau:

+ Chuyển loại rừng từ rừng sản xuất sang rừng đặc dụng là 517,39 ha (theo quy hoạch sử dụng đất tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Cập nhật việc thu hồi đất do Ban QLRPH Tà Thiết quản lý đối với diện tích đã được cấp giấy CNQSD đất cho 05 cá nhân do các Giấy CNQSD đất này không có bảng tọa độ thể hiện ranh giới (trước đây được UBND tỉnh Bình Phước thuận chủ trương giao khoán đất lâm nghiệp cho VPUBND tỉnh Bình Dương tại Công văn số 2160/UBND-SX ngày 11/10/2005 và Công văn số 1440/UBND-SX ngày 26/6/2007 về việc thuận chủ trương cho cán bộ, công chức VPUBND tỉnh Bình Dương thuê đất lâm nghiệp) là 100 ha.

- Diện tích quy hoạch đất phi nông nghiệp là 0,85 ha (hiện trạng là trụ sở của Ban QLRPH Tà Thiết đã được đưa vào sử dụng từ năm 2006), không thay đổi so với thời điểm lập Phương án.

5.2. Kế hoạch khoán bảo vệ rừng, phát triển rừng:

- Giao khoán đất lâm nghiệp: Tiếp tục thực hiện giao khoán đối với diện tích là 2.770,82 ha cho các cá nhân đã ký kết các hợp đồng với đơn vị theo quy định tại các Quyết định như: Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998, Quyết định số 327/CT ngày 15/9/1992, Quyết định số 1119/QĐ-UB ngày 15/7/1997 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 và Nghị định 168/2016/NĐ-CP ngày 17/12/2016 của Chính phủ.

- Khoản công việc, dịch vụ: Tập trung vào hoạt động khoán bảo vệ rừng hàng năm với đối tượng là những diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng nằm trong khu vực tham gia cung ứng DVMTR; Khoán trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng; khoán thực hiện một số công trình lâm sinh như làm đường băng PCCCR... hoặc các công việc khác có phát sinh, đơn vị sẽ thuê lao động tại địa phương theo hình thức thuê lao động thời vụ khi cần thiết.

- Kế hoạch phát triển và sử dụng rừng:

+ Kế hoạch phát triển rừng đặc dụng: Theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025; trong đó điều chỉnh quy hoạch diện tích 517,39 ha đất rừng đặc dụng (đây là diện tích được chuyển loại rừng từ rừng sản xuất sang rừng đặc dụng) tại lâm phần Ban QLRPH Tà Thiết. Theo đó, sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng rừng, đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển rừng đặc dụng phù hợp theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Kế hoạch phát triển rừng phòng hộ: Trồng mới và chăm sóc rừng trồng trên diện tích đất trống có khả năng trồng rừng 24,48 ha.

+ Kế hoạch phát triển rừng sản xuất: Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung trên diện tích đất trống có cây tái sinh chưa đạt thành rừng nằm trong khu vực quy hoạch rừng sản xuất: 98,47 ha.

5.3. Các nội dung khác: Chi tiết tại Phương án quản lý rừng bền vững của Ban QLRPH Tà Thiết giai đoạn 2021 - 2030.

6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: 103.875,8 triệu đồng.

a) Phân theo giai đoạn:

- Giai đoạn 2023-2025: 80.469,3 triệu đồng;

- Giai đoạn 2026-2030: 23.406,5 triệu đồng.

b) Phân theo hạng mục đầu tư:

- Kế hoạch khoán bảo vệ và phát triển rừng: 9.962,4 triệu đồng;

- Kế hoạch bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học: 17.917,0 triệu đồng;

- Kế hoạch phát triển rừng: 18.854,9 triệu đồng;

- Kế hoạch nghiên cứu khoa học, giảng dạy, đào tạo nguồn nhân lực: 1.290,0 triệu đồng;

- Kế hoạch sản xuất lâm, nông kết hợp: 2.335,0 triệu đồng;

- Kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng: 53.036,5 triệu đồng;

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR: 480,0 triệu đồng.

c) Phân theo nguồn vốn:

- Vốn ngân sách sự nghiệp theo phân cấp ngân sách 34.091,9 triệu đồng;
- Vốn ngân sách đầu tư phát triển 54.996,0 triệu đồng;
- Vốn dịch vụ môi trường rừng 11.662,9 triệu đồng;
- Vốn khác (xã hội hóa, đầu tư của các tổ chức thuê môi trường rừng, vốn vay...) là 3.125,0 triệu đồng.

7. Giải pháp thực hiện Phương án.

a) Giải pháp về tổ chức quản lý: Nâng cao năng lực và hiệu quả của công tác quản lý, bảo vệ rừng; Tuyển mới viên chức đủ về số lượng, có trình độ phù hợp với các chức danh công việc, khuyến khích viên chức tham gia các khóa học nâng cao trình độ, mở các lớp huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao năng lực của cán bộ, viên chức.

b) Giải pháp về phối hợp với các bên liên quan: Phối hợp tốt giữa lực lượng bảo vệ rừng của Ban QLRPH Tà Thiết, Kiểm lâm, Công an, dân quân tự vệ và các lực lượng khác trong công tác bảo vệ rừng; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn ĐDSH.

c) Giải pháp về khoa học, công nghệ: Hàng năm, tổ chức học tập chuyên môn nghiệp vụ để tăng cường năng lực cho lực lượng quản lý bảo vệ rừng về luật Lâm nghiệp, các phần mềm, máy định vị phục vụ trong công tác bảo vệ và phát triển rừng; tuyên truyền, trao đổi kinh nghiệm quản lý về bảo vệ rừng, phát triển rừng.

d) Giải pháp về nguồn vốn, huy động nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước đầu tư cho các hạng mục bảo vệ, bảo tồn, xây dựng cơ sở hạ tầng, phòng cháy chữa cháy rừng; Vốn dịch vụ môi trường rừng đầu tư cho hạng mục bảo vệ rừng, trồng rừng thay thế; Vốn liên doanh, liên kết đầu tư hạng mục du lịch sinh thái.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các kế hoạch của Phương án, tập trung vào lĩnh vực: Giám sát, đánh giá các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2. Các Sở, ban, ngành liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ đã được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối và bố trí các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, nguồn kinh phí trồng rừng thay thế và các nguồn vốn khác, cập nhật quy hoạch sử dụng đất để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Phương án.

3. UBND huyện Lộc Ninh chỉ đạo quyết toán kinh phí xây dựng Phương án theo đúng quy định; cùng với các Sở, ngành liên quan thường xuyên đôn đốc, giám sát việc thực hiện Phương án theo đúng các nội dung đã được phê duyệt, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh, của huyện.

4. Ban QLRPH Tà Thiết chủ trì triển khai thực hiện Phương án sau khi được phê duyệt, có trách nhiệm liên hệ các cơ quan chức năng đề xuất, bố trí nguồn vốn

thực hiện Phương án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế: Quyết định số 3440/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững tại Khu di tích lịch sử văn hóa Bộ Chỉ huy miền Tà Thiết giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 3442/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững tại Ban QLRPH Tà Thiết giai đoạn 2021-2030.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Xây dựng, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Ban QLRPH Tà Thiết và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở NN và PTNT;
- LĐVP, Phòng: KT;
- Lưu: VT (Th qd 39-022).

107. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh